

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2553**/UBND-TH

Bình Định, ngày **02** tháng 7 năm 2013

V/v báo cáo kinh phí thực hiện tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên 7 tháng cuối năm 2013 tỉnh Bình Định.

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Công văn số 6684/BTC-NSNN ngày 27/5/2013 của Bộ Tài chính về việc tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên của 7 tháng cuối năm 2013, UBND tỉnh Bình Định báo cáo số kinh phí thực hiện tiết kiệm của tỉnh Bình Định đợt này như sau:

Tổng kinh phí thực hiện tiết kiệm : 26.828 triệu đồng.

Trong đó:

- Ngân sách tỉnh : 12.429 triệu đồng;
- Ngân sách huyện, thị xã, thành phố : 11.379 triệu đồng;
- Ngân sách xã, phường, thị trấn : 3.020 triệu đồng.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

UBND tỉnh Bình Định báo cáo để Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định. /*rg*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Hồ Quốc Dũng;
- Sở Tài chính;
- Chánh Văn phòng;
- Lưu: VT, K17. *106*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

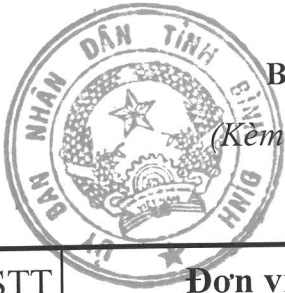


Hồ Quốc Dũng

Phụ lục

BÁO CÁO TIẾT KIỆM 10% CHI THƯỜNG XUYÊN 7 THÁNG CUỐI NĂM 2013

(Kèm theo Công văn số **2553** /UBND-TH ngày **02/7/2013** của UBND tỉnh Bình Định)



Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Tổng cộng (*)	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã
	TỔNG CỘNG	26.828.091.903	12.428.929.000	11.378.961.688	3.020.201.214
I	Khối tỉnh	12.428.929.000	12.428.929.000		
	Các đơn vị khối tỉnh	12.428.929.000	12.428.929.000		
II	Khối huyện	14.399.162.903		11.378.961.688	3.020.201.214
1	Quy Nhơn	1.908.400.000		1.470.400.000	438.000.000
2	An Nhơn	2.049.223.759		1.805.885.786	243.337.973
3	Tuy Phước	1.000.080.000		758.160.000	241.920.000
4	Tây Sơn	811.620.612		619.452.703	192.167.908
5	Phù Cát	1.829.642.000		1.500.400.000	329.242.000
6	Phù Mỹ	1.398.198.140		1.032.029.140	366.169.000
7	Hoài Ân	916.749.000		743.600.000	173.149.000
8	Hoài Nhơn	1.922.386.667		1.260.653.333	661.733.333
9	Vân Canh	683.398.000		572.528.000	110.870.000
10	Vĩnh Thạnh	770.618.000		611.488.000	159.130.000
11	An Lão	1.108.846.725		1.004.364.725	104.482.000

(*): Bao gồm tiết kiệm chi thường xuyên các chương trình mục tiêu quốc gia bố trí cho các nhiệm vụ hội nghị, hội thảo, sơ kết, chi tham quan, học tập, chi công tác trong và ngoài nước còn lại 7 tháng năm 2013 là 1.112.191.000 đồng.

rg